



ISSN 1859-2333

Tạp chí
KHOA HỌC
Trường Đại học Cần Thơ
Can Tho University Journal of Science



Tập 55, Số 3A,C (2019)



ISSN 1859-2333

Tạp chí **KHOA HỌC**

Trường Đại học Cần Thơ

Journal of Science, Can Tho University

Phần A: Khoa học Tự nhiên, Công nghệ và Môi trường
Part A: Natural Sciences, Technology and Environment



Tập 55, Số 3A (2019)

Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ
Can Tho University Journal of Science

Phần A: Khoa học Tự nhiên, Công nghệ và Môi trường
Part A: Natural Sciences, Technology and Environment

ISSN 1859-2333

Tập 55, Số 3A (2019)

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập (*Editor-in-Chief*)

Hà Thanh Toàn

Phó Tổng biên tập (*Deputy Editor-in-Chief*)

Nguyễn Thanh Phương

Thư ký Tòa soạn (*Editorial Secretariat*)

Trần Thanh Điện

Thư ký Hội đồng biên tập (*Secretary of Editorial Board*)

Trần Thanh Bé

Ủy viên (*Members of Editorial Board*)

Nguyễn Ngọc Lâm

Bùi Thị Bửu Huê

Trường Đại học Cần Thơ

Lê Hoàng Nghiêm

Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường TP.HCM

Nguyễn Chí Ngôn

Trường Đại học Cần Thơ

Nguyễn Hiếu Trung

Trường Đại học Cần Thơ

Viện Hải dương học, Viện Hàn Lâm KH&CN Việt Nam

Hoàng Ngọc Long

Viện Vật lý, Viện Hàn Lâm KH&CN Việt Nam

Nguyễn Thanh Thủ

Trường Đại học Công nghệ, ĐHQG Hà Nội

Trần Cao Đệ

Trường Đại học Cần Thơ

MỤC LỤC

Tập 55, Số 3A

Tổng hợp và nghiên cứu hoạt tính xúc tác phân hủy rhodamine B của vật liệu ZIF-67 dưới sự hiện diện của peroxymonosulfate	
<i>Đặng Huỳnh Giao, Võ Thành Phúc, Tạ Kiều Anh, Phạm Văn Toàn và Phạm Quốc Yên.....</i>	1
Sử dụng CuOBA làm xúc tác dị thể cho phản ứng ghép đôi C-O từ 2'-hydroxyacetophenone và benzyl ether	
<i>Nguyễn Thị Thu Hà, Đặng Huỳnh Giao và Nguyễn Thị Hiền Thảo.....</i>	9
Thiết kế hệ thống đo thành tích bạt nhảy tại chỗ sử dụng kỹ thuật xử lí ảnh	
<i>Trần Hữu Danh, Lê Quang Anh, Lương Vinh Quốc Danh, Trần Thế Bình, Trần Bá Huy, Huỳnh Thành Vũ, Trần Thành Quang, Nguyễn Minh Luân, Nguyễn Thái Sơn và Bùi Văn Hữu.....</i>	18
Kiểm soát chất lượng sản phẩm tại Công ty Cổ phần May Tây Đô bằng một số công cụ thống kê	
<i>Trần Thị Mỹ Dung, Nguyễn Thị Kiều và Trần Thị Thắm.....</i>	27
Đánh giá các yếu tố tác động đến kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2006-2014 làm cơ sở cho quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Cần Thơ	
<i>Huỳnh Phú Hiệp, Lê Nguyễn Thị Bích Thu, Lê Văn Khoa và Nguyễn Thị Ngọc Lan</i>	33
Tổng hợp và đánh giá hoạt tính kháng khuẩn của một số dẫn xuất quinazolinone	
<i>Danh La Đức Thành, Huỳnh Nguyệt Hương Giang, Võ Trung Hiếu, Đỗ Quốc Cường, Nguyễn Phú Quý, Mai Văn Hiếu và Bùi Thị Biểu Huệ.....</i>	44
Tốc độ hội tụ trong định lý giới hạn trung tâm cho quá trình Markov	
<i>Lâm Hoàng Chương, Dương Thị Tuyền, Phạm Bích Nhu và Trần Thị Thiên.....</i>	50

CONTENT

Vol. 55, No. 3A

Synthesis and investigation into the catalytic activity of ZIF-67 for rhodamine B degradation in presence of peroxymonosulfate	
<i>Dang Huynh Giao, Vo Thanh Phuc, Ta Kieu Anh, Pham Van Toan and Pham Quoc Yen</i>	1
Using CuOBA as an efficient heterogeneous catalyst for the C-O coupling reaction from 2'-Hydroxyacetophenone and benzyl ether	
<i>Nguyen Thi Thu Ha, Dang Huynh Giao and Nguyen Thien Thao</i>	9
Design of long-jump evaluation system using image processing techniques	
<i>Tran Huu Danh, Le Quang Anh, Luong Vinh Quoc Danh, Tran The Binh, Tran Ba Huy, Huynh Thanh Vu, Tran Thanh Quang, Nguyen Minh Luan, Nguyen Thai Son and Bui Van Huu</i>	18
Using Statistical Tools to control product quality in Tay Do Garment Joint Stock Company	
<i>Tran Thi My Dung, Nguyen Thi Kieu and Tran Thi Tham</i>	27
Assessment of factors affecting the implementation of land use plans in the period of 2006-2014 as a basis for land use planning to 2030 of can tho city	
<i>Huynh Phu Hiep, Le Nguyen Thi Bich Thu, Le Van Khoa and Nguyen Thi Ngoc Lan</i>	33
Synthesis and antimicrobial activity evaluation of quinazolinones derivatives	
<i>Danh La Duc Thanh, Huynh Nguyet Huong Giang, Vo Trung Hieu, Do Quoc Cuong, Nguyen Phu Quy, Mai Van Hieu and Bui Thi Buu Hue.....</i>	44
Rate of convergence in central limit theorem for Markov process in one dimension	
<i>Lam Hoang Chuong, Duong Thi Tuyen, Pham Bich Nhu and Tran Thi Thien</i>	50

Tập 55, Số 3C

Tiếp cận mô hình giáo dục STEM thông qua phần mềm Scratch cho sinh viên sư phạm toán tại Trường Đại học Cần Thơ	
Bùi Anh Tuấn, Bùi Lê Diễm, Trương Quốc Tuấn và Lâm Minh Huy.....	56
Rèn kỹ năng tóm tắt văn bản theo thể loại cho học sinh tiểu học bằng sơ đồ tư duy	
Trịnh Thị Hương và Lữ Hùng Minh	65
Chính sách an sinh xã hội - tầm nhìn nhân văn sâu sắc trong tư duy chính trị của Hồ Chí Minh	
Nguyễn Đức Khiêm	72
Dịch vụ gia tăng: nhân tố chính tác động đến sự hài lòng của người tiêu dùng đối với chất lượng dịch vụ siêu thị Big C Cần Thơ	
Võ Minh Sang	81

Vol. 55, No. 3C

Approaching the STEM education model through Scratch software for students of mathematics teacher education in Can Tho University	
Bui Anh Tuan, Bui Le Diem, Truong Quoc Tuan and Lam Minh Huy.....	56
Improving summary skills based on genre text character for elementary students by mind map	
Trinh Thi Huong and Lu Hung Minh.....	65
Social security policy - deeply humanistic vision in the political thoughts of Ho Chi Minh	
Nguyen Duc Khiem.....	72
Added service: key factor affecting the consumer satisfaction to supermarket service quality in Can Tho Big C	
Vo Minh Sang	81

THẾ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

1. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép số 101/GP.BTTTT ngày 10 tháng 4 năm 2015; mã số ISSN 1859-2333. Tạp chí thuộc danh mục các tạp chí được tính điểm công trình của một số Hội đồng chúc danh Giáo sư Nhà nước.
2. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ được chia thành bốn (04) phần gồm (i) Khoa học Tự nhiên, Công nghệ và Môi trường; (ii) Nông nghiệp, Thủy sản và Công nghệ Sinh học; (iii) Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục; và (iv) Kinh tế và Pháp luật. Tạp chí công bố và giới thiệu các bài tổng quan (review article), bài của các công trình nghiên cứu (research article) và thông báo khoa học (short communication article) của tác giả trong và ngoài nước. Nội dung công bố là các công trình chưa được xuất bản trên bất kỳ tạp chí nào khác. Tạp chí được xuất bản 9 số/năm, trong đó có 3 số xuất bản bằng tiếng Anh.
3. Bài viết gửi đăng phải tuân thủ theo qui định của Tạp chí và được hướng dẫn chi tiết trên website: sj.ctu.edu.vn.
4. Bài tổng quan không quá 25 trang, bài của các công trình nghiên cứu không quá 16 trang và bài thông báo khoa học không quá 8 trang khổ A4, dòng đôi, kiểu chữ Times New Roman, kích thước 11.
5. Bài viết phải có phần tóm tắt bằng tiếng Việt và tiếng Anh tối đa 250 từ; tựa bài viết và các từ khóa bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
6. Ban Biên tập Tạp chí nhận bài thường xuyên, tổ chức thẩm định và xét duyệt theo qui định của Tạp chí. Bài viết gửi đăng được thẩm định thông qua và được Hội đồng biên tập duyệt đăng sẽ được xuất bản trên số báo định kỳ; được công bố toàn văn tại website: sj.ctu.edu.vn
7. Lệ phí gửi đăng bài là 500.000đ/bài.
8. Bài viết gửi đăng tại địa chỉ: sj.ctu.edu.vn.

Địa chỉ liên hệ:

Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.

Lầu 4, Nhà Điều hành Trường Đại học Cần Thơ, Khu II, Đường 3/2, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: (0292) 3 872 157

Email: tapchidhct@ctu.edu.vn

Giấy phép xuất bản số 101/GP.BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 10/4/2015.

In 100 quyển, khổ 19 x 26cm, tại Công Ty CP In Tổng hợp Cần Thơ.

In xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2019.



ISSN 1859-2333

Tạp chí
KHOA HỌC
Trường Đại học Cần Thơ
Can Tho University Journal of Science



Tập 55, Số 3B,D (2019)



ISSN 1859-2333

Tạp chí
KHOA HỌC
Trường Đại học Cần Thơ
Journal of Science, Can Tho University

Phần B: Nông nghiệp, Thủy sản và Công nghệ Sinh học
Part B: Agriculture, Fisheries and Biotechnology



Tập 55, Số 3B (2019)

Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ
Can Tho University Journal of Science

Phần B: Nông nghiệp, Thủy sản và Công nghệ Sinh học
Part B: Agriculture, Fisheries and Biotechnology

ISSN 1859-2333

Tập 55, Số 3B (2019)

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập (*Editor-in-Chief*)
Hà Thanh Toàn

Phó Tổng biên tập (*Deputy Editor-in-Chief*)
Nguyễn Thanh Phương

Thư ký Tòa soạn (*Editorial Secretariat*)
Trần Thanh Điện

Thư ký Hội đồng biên tập (*Secretary of Editorial Board*)
Trần Thanh Bé

Ủy viên (*Members of Editorial Board*)

Võ Thị Gương **Nguyễn Anh Tuấn**

Trường Đại học Tây Đô
Trần Ngọc Hải

Trường Đại học Cần Thơ

Lê Văn Hòa

Trường Đại học Cần Thơ
Lê Quang Trí

Trường Đại học Cần Thơ
Nguyễn Văn Thu

Trường Đại học Cần Thơ

Nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ

Nguyễn Minh Chơn

Trường Đại học Cần Thơ

Nguyễn Đức Hiền

Chi Cục Thú y Cần Thơ

Lưu Hồng Mẫn

Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long

Bùi Hữu Thuận

Trường Đại học Cửu Long

MỤC LỤC

Tập 55, Số 3B

Nghiên cứu phức hợp của curcumin với hydroxypropyl- β -cyclodextrin có sinh khả dụng cao	
<i>Luu Thai Danh, Tran Thi Ngoc Nu, Bui Thi Cam Huong, Dai Thi Xuan Trang, Duong Minh Vien và Nguyen Trong Tuan..... 1</i>	
Tri thức bản địa về sử dụng thực vật rừng ăn được của đồng bào S'tiêng ở Vườn quốc gia Cát Tiên	
<i>Dinh Thanh Sang..... 8</i>	
Nghiên cứu phương pháp chẩn đoán bệnh sán lá sinh sản ở vịt	
<i>Nguyen Duc Tan, Huynh Vu Vy, Nguyen Van Thoai và Le Hua Ngoc Luc..... 16</i>	
Tuyển chọn các dòng lúa thơm chống chịu phèn tại Mộc Hóa và Kiên Tường, tỉnh Long An	
<i>Nguyen Phuc Hao và Vo Cong Thanh..... 24</i>	
Ảnh hưởng của màng phủ đèn sâu đục củ, sinh trưởng, năng suất và chất lượng giống khoai lang tím HL491	
<i>Nguyen Thi Hong Linh, Le Vinh Thuc, Vo Ngoc Thuy và Le Van Vang..... 34</i>	
Ảnh hưởng của quản lý nước và kẽm sulfate lên sinh trưởng, năng suất lúa OM4900 trồng trong chậu	
<i>Pham Phuoc Nhan, Nguyen O Ghel, Le Thi Kim Mai và Tran Thanh Tra 40</i>	
Ảnh hưởng của Brassinolide đến bệnh vàng lá gân xanh, năng suất và phẩm chất trái quýt đường (<i>Citrus reticulata</i> Blanco) tại thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	
<i>Trang Kien Bush, Huynh Le Anh Nhi, Tran Van Hau và Tran Sy Hieu 49</i>	

CONTENT

Vol. 55, No. 3B

Study of the complex of curcumin and hydroxypropyl- β -cyclodextrin with high bioavailability

*Luu Thai Danh, Tran Thi Ngoc Nu,
Bui Thi Cam Huong, Dai Thi Xuan Trang,
Duong Minh Vien and Nguyen Trong Tuan..... 1*

Indigenous knowledge of S'tieng ethnic on using edible forest plants in Cat Tien National Park

Dinh Thanh Sang..... 8

Study on diagnosis method of oviduct fluke disease in duck

*Nguyen Duc Tan, Huynh Vu Vy,
Nguyen Van Thoai and Le Hua Ngoc Luc 16*

Selection of aromatic lines tolerant to alkaline soil at Moc Hoa and Kien Tuong in Long An province

Nguyen Phuc Hao and Vo Cong Thanh..... 24

The effects of plastic mulch on the *Nacoleia* sp., growth, yield and quality of purple sweet potato HL491

*Nguyen Thi Hong Linh, Le Vinh Thuc,
Vo Ngoc Thuy and Le Van Vang..... 34*

Effects of water management regimes and zinc sulfate supplement on growth, yield of OM4900 rice grown in pots

*Pham Phuoc Nhan, Nguyen O Ghel,
Le Thi Kim Mai and Tran Thanh Tra 40*

Effects of Brassinolide on the citrus greening, yield and fruit quality of “Duong” mandarin (*Citrus reticulata* Blanco var. Duong) grown in Long My district, Hau Giang province

*Trang Kien Bush, Huynh Le Anh Nhi,
Tran Van Hau and Tran Sy Hieu 49*

Ảnh hưởng của CO ₂ lên tỉ lệ sống, tăng trưởng, enzyme tiêu hóa và glucose của tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i> Boone, 1931) giai đoạn tôm bột đến tôm giống	Effects of elevated CO ₂ on survival, growth, digestive enzymes and glucose concentration of white leg shrimp (<i>Litopenaeus vannamei</i> Boone, 1931) from postlarvae 15 to juvenile stage
<i>Đỗ Văn Bước, Đỗ Thị Thành Hương, Châu Tài Tao, Trần Ngọc Hải, Atsushi Ishimatsu và Nguyễn Thành Phương</i> 58	<i>Do Van Buoc, Do Thi Thanh Huong, Chau Tai Tao, Tran Ngoc Hai, Atsushi Ishimatsu and Nguyen Thanh Phuong</i> 58
Ảnh hưởng của tảo và mật độ ương lồng lên tỷ lệ sống và tăng trưởng của ấu trùng cầu gai đen <i>Diadema setosum</i> (Leske, 1778)	Effects of different microalgae and larval rearing densities on growth and survival rate of black sea urchin <i>Diadema setosum</i> (Leske, 1778)
<i>Hứa Thái Nhân, Trương Quỳnh Như, Phạm Minh Đức và Trần Ngọc Hải</i> 67	<i>Hua Thai Nhan, Truong Quynh Nhu, Pham Minh Duc and Tran Ngoc Hai</i> 67
Sự thay đổi chất lượng của xúc xích cá lóc có bổ sung lá đinh lăng (<i>Polyscias fruticosa</i>)	Effects of the supplementation of ming aralia (<i>Polyscias fruticosa</i> (L.) Harms) leaves on snakehead fish sausage quality
<i>La Thị Bích Ngoan, Tô Nguyễn Phước Mai, Nguyễn Văn Muối và Trần Thành Trúc</i> 79	<i>La Thi Bich Ngoan, To Nguyen Phuoc Mai, Nguyen Van Muoi and Tran Thanh Truc</i> 79
Ảnh hưởng tỷ lệ C:N khác nhau lên tăng trưởng và tỷ lệ sống trong ương giống cá kèo (<i>Pseudapocryptes elongates</i>)	Effect of different C:N ratio in bioflocs system on growth and survival rate of mudskipper (<i>Pseudapocryptes elongates</i>) fingerlings
<i>Lê Quốc Việt, Trần Minh Phú và Trần Ngọc Hải</i> 88	<i>Le Quoc Viet, Tran Minh Phu and Tran Ngoc Hai</i> 88
So sánh tăng trưởng và tỉ lệ sống của cá sặc rắn (<i>Trichopodus pectoralis</i> Regan, 1910) giai đoạn ương giống từ ba nguồn cá bố mẹ Nguyễn Hoàng Thanh, Dương Nhựt Long và Dương Thúy Yên	Comparison on growth and survival rates of snakeskin gourami (<i>Trichopodus pectoralis</i> Regan, 1910) fingerlings propagated from different broodstock sources
<i>Nguyễn Thị Hồng Vân và Huỳnh Thành Tới</i> 103	<i>Nguyen Hoang Thanh, Duong Nhut Long and Duong Thuy Yen</i> 96
Ảnh hưởng của độ mặn và tỷ lệ thay thế nước biển bằng nước muối lên tỷ lệ sống và sinh trưởng của <i>Artemia franciscana</i>	Effects of salinity and substitution rates of saline water by sea-salt on the survival and performance of <i>Artemia franciscana</i>
<i>Nguyễn Thị Hồng Vân và Huỳnh Thành Tới</i> 103	<i>Nguyen Thi Hong Van and Huynh Thanh Toi</i> 103
Ảnh hưởng của các mức cho ăn khác nhau lên chất lượng nước, tăng trưởng và hiệu quả sử dụng thức ăn của tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>) nuôi kết hợp với rong câu chỉ (<i>Gracilaria tenuistipitata</i>)	Effects of different feeding rates on water quality, growth and feed efficiency of the black tiger shrimp (<i>Penaeus monodon</i>) co-cultured with red seaweed (<i>Gracilaria tenuistipitata</i>)
<i>Nguyễn Thị Ngọc Anh, Nguyễn Hoàng Vinh, Lâm Mỹ Lan và Trần Ngọc Hải</i> 111	<i>Nguyen Thi Ngoc Anh, Nguyen Hoang Vinh, Lam My Lan and Tran Ngoc Hai</i> 111

Khả năng gây bệnh của vi khuẩn Edwardsiella ictaluri trên cá điêu hồng (*Oreochromis* sp.)

*Nguyễn Trọng Nghĩa và
Đặng Thị Hoàng Oanh 123*

Sử dụng các mô hình nghề cá bền vững cho nghề cá ven bờ huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

Tô Văn Phuong 132

Nghiên cứu bổ sung nguồn carbon ở các giai đoạn khác nhau trong ương áu trùng tôm càng xanh (*Macrobrachium rosenbergii*) bằng công nghệ biofloc

*Trần Ngọc Hải, Trần Thị Thanh Hiền,
Trương Quốc Phú, Trần Thị Tuyết Hoa,
Lê Quốc Việt, Lý Văn Khánh, Trần
Nguyễn Duy Khoa và Châu Tài Tao 141*

Tập 55, Số 3D

Mối quan hệ giữa lợi nhuận tối ưu, lượng đặt hàng tối ưu và giá mua lại trong chuỗi cung ứng xem xét mức lo ngại hao hụt: Trường hợp chuỗi cung ứng tôm sú ở tỉnh Cà Mau

*Nguyễn Thắng Lợi, Châu Thị Lê Duyên và
Trương Quỳnh Hoa 149*

Quy mô thị trường chứng khoán, thị trường tín dụng và tương tác của chúng đến tăng trưởng kinh tế tại các nước đang phát triển

Phạm Thị Hồng Vân 158

Đánh giá sự hài lòng của du khách đối với chất lượng dịch vụ tại khu nghỉ dưỡng MIA Nha Trang

Phi Hải Long 167

Pathogenicity of *Edwardsiella ictaluri* in red tilapia (*Oreochromis* sp.)

*Nguyễn Trọng Nghĩa and
Đặng Thị Hoàng Oanh 123*

Using sustainable fisheries models for coastal fisheries in Nui Thành district, Quang Nam province

To Văn Phuong 132

Study on adding carbon at different stages in larval rearing of the giant freshwater prawn (*Macrobrachium rosenbergii*) by biofloc technology

*Tran Ngoc Hai, Tran Thi Thanh Hien,
Truong Quoc Phu, Tran Thi Tuyet Hoa,
Le Quoc Viet, Ly Van Khanh,
Tran Nguyen Duy Khoa and Chau Tai Tao 141*

Vol. 55, No. 3D

Relationships between optimal profits, optimal order quantity and buyback price in supply chain considering loss aversion: A case study of the black tiger shrimp supply chain in Ca Mau province

*Nguyen Thang Loi, Chau Thi Le Duyen and
Truong Quynh Hoa 149*

Stock market and credit market size, and their interaction on economic growth in developing countries

Pham Thi Hong Van 158

Evaluating tourists' satisfaction of MIA Nha Trang resort's service quality

Phi Hai Long 167

THẾ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

1. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép số 101/GP.BTTTT ngày 10 tháng 4 năm 2015; mã số ISSN 1859-2333. Tạp chí thuộc danh mục các tạp chí được tính điểm công trình của một số Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước.
2. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ được chia thành bốn (04) phần gồm (i) Khoa học Tự nhiên, Công nghệ và Môi trường; (ii) Nông nghiệp, Thủy sản và Công nghệ Sinh học; (iii) Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục; và (iv) Kinh tế và Pháp luật. Tạp chí công bố và giới thiệu các bài tổng quan (review article), bài của các công trình nghiên cứu (research article) và thông báo khoa học (short communication article) của tác giả trong và ngoài nước. Nội dung công bố là các công trình chưa được xuất bản trên bất kỳ tạp chí nào khác. Tạp chí được xuất bản 9 số/năm, trong đó có 3 số xuất bản bằng tiếng Anh.
3. Bài viết gửi đăng phải tuân thủ theo qui định của Tạp chí và được hướng dẫn chi tiết trên website: sj.ctu.edu.vn.
4. Bài tổng quan không quá 25 trang, bài của các công trình nghiên cứu không quá 16 trang và bài thông báo khoa học không quá 8 trang khổ A4, dòng đôi, kiểu chữ Times New Roman, kích thước 11.
5. Bài viết phải có phần tóm tắt bằng tiếng Việt và tiếng Anh tối đa 250 từ; tựa bài viết và các từ khóa bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
6. Ban Biên tập Tạp chí nhận bài thường xuyên, tổ chức thẩm định và xét duyệt theo qui định của Tạp chí. Bài viết gửi đăng được thẩm định thông qua và được Hội đồng biên tập duyệt đăng sẽ được xuất bản trên số báo định kỳ; được công bố toàn văn tại website: sj.ctu.edu.vn
7. Lệ phí gửi đăng bài là 500.000đ/bài.
8. Bài viết gửi đăng tại địa chỉ: sj.ctu.edu.vn.

Địa chỉ liên hệ:

Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.

Lầu 4, Nhà Điều hành Trường Đại học Cần Thơ, Khu II, Đường 3/2, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: (0292) 3 872 157

Email: tapchidhct@ctu.edu.vn

Giấy phép xuất bản số 101/GP.BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 10/4/2015.

In 100 quyển, khổ 19 x 26cm, tại Công Ty CP In Tổng hợp Cần Thơ.

In xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2019.



ISSN 1859-2333

Tạp chí
KHOA HỌC
Trường Đại học Cần Thơ
Can Tho University Journal of Science



Tập 55, Số 3A,C (2019)



ISSN 1859-2333

Tạp chí KHOA HỌC

Trường Đại học Cần Thơ

Journal of Science, Can Tho University

Phần C: Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục
Part C: Social Sciences, Humanities and Education



Tập 55, Số 3C (2019)

Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ
Can Tho University Journal of Science

Phần C: Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục
Part C: Social Sciences, Humanities and Education

ISSN 1859-2333

Tập 55, Số 3C (2019)

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập (*Editor-in-Chief*)

Hà Thanh Toàn

Phó Tổng biên tập (*Deputy Editor-in-Chief*)

Nguyễn Thanh Phương

Thư ký Tòa soạn (*Editorial Secretariat*)

Trần Thanh Điện

Thư ký Hội đồng biên tập (*Secretary of Editorial Board*)

Trần Thanh Bé

Ủy viên (*Members of Editorial Board*)

Nguyễn Xuân Kính

Viện Nghiên cứu Văn hoá, Viện Hàn Lâm KHXH Việt Nam

Nguyễn Kim Châu

Trường Đại học Cần Thơ

Trịnh Quốc Lập

Trường Đại học Cần Thơ

Phạm Thị Hồng Nhung

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Nguyễn Văn Nở

Trường Đại học Cần Thơ

Trịnh Sâm

Trường Đại học Sư phạm TP.HCM

Nguyễn Lâm Điền

Trường Đại học Tây Đô

Trần Văn Hiếu

Trường Đại học Cần Thơ

MỤC LỤC

Tập 55, Số 3A

Tổng hợp và nghiên cứu hoạt tính xúc tác phân hủy rhodamine B của vật liệu ZIF-67 dưới sự hiện diện của peroxymonosulfate	
<i>Đặng Huỳnh Giao, Võ Thành Phúc, Tạ Kiều Anh, Phạm Văn Toàn và Phạm Quốc Yên.....</i>	1
Sử dụng CuOBA làm xúc tác dị thể cho phản ứng ghép đôi C-O từ 2'-hydroxyacetophenone và benzyl ether	
<i>Nguyễn Thị Thu Hà, Đặng Huỳnh Giao và Nguyễn Thị Hiền Thảo.....</i>	9
Thiết kế hệ thống đo thành tích bạt nhảy tại chỗ sử dụng kỹ thuật xử lí ảnh	
<i>Trần Hữu Danh, Lê Quang Anh, Lương Vinh Quốc Danh, Trần Thế Bình, Trần Bá Huy, Huỳnh Thành Vũ, Trần Thành Quang, Nguyễn Minh Luân, Nguyễn Thái Sơn và Bùi Văn Hữu.....</i>	18
Kiểm soát chất lượng sản phẩm tại Công ty Cổ phần May Tây Đô bằng một số công cụ thống kê	
<i>Trần Thị Mỹ Dung, Nguyễn Thị Kiều và Trần Thị Thắm.....</i>	27
Đánh giá các yếu tố tác động đến kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2006-2014 làm cơ sở cho quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Cần Thơ	
<i>Huỳnh Phú Hiệp, Lê Nguyễn Thị Bích Thu, Lê Văn Khoa và Nguyễn Thị Ngọc Lan</i>	33
Tổng hợp và đánh giá hoạt tính kháng khuẩn của một số dẫn xuất quinazolinone	
<i>Danh La Đức Thành, Huỳnh Nguyệt Hương Giang, Võ Trung Hiếu, Đỗ Quốc Cường, Nguyễn Phú Quý, Mai Văn Hiếu và Bùi Thị Biểu Huệ.....</i>	44
Tốc độ hội tụ trong định lý giới hạn trung tâm cho quá trình Markov	
<i>Lâm Hoàng Chương, Dương Thị Tuyền, Phạm Bích Nhu và Trần Thị Thiên.....</i>	50

CONTENT

Vol. 55, No. 3A

Synthesis and investigation into the catalytic activity of ZIF-67 for rhodamine B degradation in presence of peroxymonosulfate	
<i>Dang Huynh Giao, Vo Thanh Phuc, Ta Kieu Anh, Pham Van Toan and Pham Quoc Yen</i>	1
Using CuOBA as an efficient heterogeneous catalyst for the C-O coupling reaction from 2'-Hydroxyacetophenone and benzyl ether	
<i>Nguyen Thi Thu Ha, Dang Huynh Giao and Nguyen Thien Thao</i>	9
Design of long-jump evaluation system using image processing techniques	
<i>Tran Huu Danh, Le Quang Anh, Luong Vinh Quoc Danh, Tran The Binh, Tran Ba Huy, Huynh Thanh Vu, Tran Thanh Quang, Nguyen Minh Luan, Nguyen Thai Son and Bui Van Huu</i>	18
Using Statistical Tools to control product quality in Tay Do Garment Joint Stock Company	
<i>Tran Thi My Dung, Nguyen Thi Kieu and Tran Thi Tham</i>	27
Assessment of factors affecting the implementation of land use plans in the period of 2006-2014 as a basis for land use planning to 2030 of can tho city	
<i>Huynh Phu Hiep, Le Nguyen Thi Bich Thu, Le Van Khoa and Nguyen Thi Ngoc Lan</i>	33
Synthesis and antimicrobial activity evaluation of quinazolinones derivatives	
<i>Danh La Duc Thanh, Huynh Nguyet Huong Giang, Vo Trung Hieu, Do Quoc Cuong, Nguyen Phu Quy, Mai Van Hieu and Bui Thi Buu Hue.....</i>	44
Rate of convergence in central limit theorem for Markov process in one dimension	
<i>Lam Hoang Chuong, Duong Thi Tuyen, Pham Bich Nhu and Tran Thi Thien</i>	50

Tập 55, Số 3C

Tiếp cận mô hình giáo dục STEM thông qua phần mềm Scratch cho sinh viên sư phạm toán tại Trường Đại học Cần Thơ	
Bùi Anh Tuấn, Bùi Lê Diễm, Trương Quốc Tuấn và Lâm Minh Huy.....	56
Rèn kỹ năng tóm tắt văn bản theo thể loại cho học sinh tiểu học bằng sơ đồ tư duy	
Trịnh Thị Hương và Lữ Hùng Minh	65
Chính sách an sinh xã hội - tầm nhìn nhân văn sâu sắc trong tư duy chính trị của Hồ Chí Minh	
Nguyễn Đức Khiêm	72
Dịch vụ gia tăng: nhân tố chính tác động đến sự hài lòng của người tiêu dùng đối với chất lượng dịch vụ siêu thị Big C Cần Thơ	
Võ Minh Sang	81

Vol. 55, No. 3C

Approaching the STEM education model through Scratch software for students of mathematics teacher education in Can Tho University	
Bui Anh Tuan, Bui Le Diem, Truong Quoc Tuan and Lam Minh Huy.....	56
Improving summary skills based on genre text character for elementary students by mind map	
Trinh Thi Huong and Lu Hung Minh.....	65
Social security policy - deeply humanistic vision in the political thoughts of Ho Chi Minh	
Nguyen Duc Khiem.....	72
Added service: key factor affecting the consumer satisfaction to supermarket service quality in Can Tho Big C	
Vo Minh Sang	81

THẾ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

1. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép số 101/GP.BTTTT ngày 10 tháng 4 năm 2015; mã số ISSN 1859-2333. Tạp chí thuộc danh mục các tạp chí được tính điểm công trình của một số Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước.
2. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ được chia thành bốn (04) phần gồm (i) Khoa học Tự nhiên, Công nghệ và Môi trường; (ii) Nông nghiệp, Thủy sản và Công nghệ Sinh học; (iii) Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục; và (iv) Kinh tế và Pháp luật. Tạp chí công bố và giới thiệu các bài tổng quan (review article), bài của các công trình nghiên cứu (research article) và thông báo khoa học (short communication article) của tác giả trong và ngoài nước. Nội dung công bố là các công trình chưa được xuất bản trên bất kỳ tạp chí nào khác. Tạp chí được xuất bản 9 số/năm, trong đó có 3 số xuất bản bằng tiếng Anh.
3. Bài viết gửi đăng phải tuân thủ theo qui định của Tạp chí và được hướng dẫn chi tiết trên website: sj.ctu.edu.vn.
4. Bài tổng quan không quá 25 trang, bài của các công trình nghiên cứu không quá 16 trang và bài thông báo khoa học không quá 8 trang khổ A4, dòng đôi, kiểu chữ Times New Roman, kích thước 11.
5. Bài viết phải có phần tóm tắt bằng tiếng Việt và tiếng Anh tối đa 250 từ; tựa bài viết và các từ khóa bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
6. Ban Biên tập Tạp chí nhận bài thường xuyên, tổ chức thẩm định và xét duyệt theo qui định của Tạp chí. Bài viết gửi đăng được thẩm định thông qua và được Hội đồng biên tập duyệt đăng sẽ được xuất bản trên số báo định kỳ; được công bố toàn văn tại website: sj.ctu.edu.vn
7. Lệ phí gửi đăng bài là 500.000đ/bài.
8. Bài viết gửi đăng tại địa chỉ: sj.ctu.edu.vn.

Địa chỉ liên hệ:

Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.

Lầu 4, Nhà Điều hành Trường Đại học Cần Thơ, Khu II, Đường 3/2, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: (0292) 3 872 157

Email: tapchidhct@ctu.edu.vn

Giấy phép xuất bản số 101/GP.BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 10/4/2015.

In 100 quyển, khổ 19 x 26cm, tại Công Ty CP In Tổng hợp Cần Thơ.

In xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2019.



ISSN 1859-2333

Tạp chí
KHOA HỌC
Trường Đại học Cần Thơ
Can Tho University Journal of Science



Tập 55, Số 3B,D (2019)



ISSN 1859-2333

Tạp chí
KHOA HỌC
Trường Đại học Cần Thơ
Journal of Science, Can Tho University

Phần D: Kinh tế và Pháp luật
Part D: Economics and Law



Tập 55, Số 3D (2019)

Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ
Can Tho University Journal of Science

Phần D: Kinh tế và Pháp luật
Part D: Economics and Law

ISSN 1859-2333

Tập 55, Số 3D (2019)

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập (*Editor-in-Chief*)

Hà Thanh Toàn

Phó Tổng biên tập (*Deputy Editor-in-Chief*)

Nguyễn Thanh Phương

Thư ký Tòa soạn (*Editorial Secretariat*)

Trần Thanh Điện

Thư ký Hội đồng biên tập (*Secretary of Editorial Board*)

Trần Thanh Bé

Ủy viên (*Members of Editorial Board*)

Hồ Đức Hùng

Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Nguyễn Duy Cần

Trường Đại học Cần Thơ

Võ Thành Danh

Trường Đại học Cần Thơ

Nguyễn Ngọc Điện

Trường Đại học Kinh tế Luật, ĐHQG TP.HCM

Lưu Thanh Đức Hải

Trường Đại học Cần Thơ

Phan Trung Hiền

Trường Đại học Cần Thơ

Huỳnh Thanh Nhã

Trường Cao đẳng Kinh tế-Kỹ thuật Cần Thơ

Trần Thanh Bé

Viện Kinh tế - Xã hội TP. Cần Thơ

MỤC LỤC

Tập 55, Số 3B

Nghiên cứu phức hợp của curcumin với hydroxypropyl- β -cyclodextrin có sinh khả dụng cao	
<i>Luu Thai Danh, Tran Thi Ngoc Nu, Bui Thi Cam Huong, Dai Thi Xuan Trang, Duong Minh Vien và Nguyen Trong Tuan..... 1</i>	
Tri thức bản địa về sử dụng thực vật rừng ăn được của đồng bào S'tiêng ở Vườn quốc gia Cát Tiên	
<i>Dinh Thanh Sang..... 8</i>	
Nghiên cứu phương pháp chẩn đoán bệnh sán lá sinh sản ở vịt	
<i>Nguyen Duc Tan, Huynh Vu Vy, Nguyen Van Thoai và Le Hua Ngoc Luc..... 16</i>	
Tuyển chọn các dòng lúa thơm chống chịu phèn tại Mộc Hóa và Kiên Tường, tỉnh Long An	
<i>Nguyen Phuc Hao và Vo Cong Thanh..... 24</i>	
Ảnh hưởng của màng phủ đèn sâu đục củ, sinh trưởng, năng suất và chất lượng giống khoai lang tím HL491	
<i>Nguyen Thi Hong Linh, Le Vinh Thuc, Vo Ngoc Thuy và Le Van Vang..... 34</i>	
Ảnh hưởng của quản lý nước và kẽm sulfate lên sinh trưởng, năng suất lúa OM4900 trồng trong chậu	
<i>Pham Phuoc Nhan, Nguyen O Ghel, Le Thi Kim Mai và Tran Thanh Tra 40</i>	
Ảnh hưởng của Brassinolide đến bệnh vàng lá gân xanh, năng suất và phẩm chất trái quýt đường (<i>Citrus reticulata</i> Blanco) tại thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	
<i>Trang Kien Bush, Huynh Le Anh Nhi, Tran Van Hau và Tran Sy Hieu 49</i>	

CONTENT

Vol. 55, No. 3B

Study of the complex of curcumin and hydroxylpropyl- β -cyclodextrin with high bioavailability

*Luu Thai Danh, Tran Thi Ngoc Nu,
Bui Thi Cam Huong, Dai Thi Xuan Trang,
Duong Minh Vien and Nguyen Trong Tuan..... 1*

Indigenous knowledge of S'tieng ethnic on using edible forest plants in Cat Tien National Park

Dinh Thanh Sang..... 8

Study on diagnosis method of oviduct fluke disease in duck

*Nguyen Duc Tan, Huynh Vu Vy,
Nguyen Van Thoai and Le Hua Ngoc Luc 16*

Selection of aromatic lines tolerant to alkaline soil at Moc Hoa and Kien Tuong in Long An province

Nguyen Phuc Hao and Vo Cong Thanh..... 24

The effects of plastic mulch on the *Nacoleia* sp., growth, yield and quality of purple sweet potato HL491

*Nguyen Thi Hong Linh, Le Vinh Thuc,
Vo Ngoc Thuy and Le Van Vang..... 34*

Effects of water management regimes and zinc sulfate supplement on growth, yield of OM4900 rice grown in pots

*Pham Phuoc Nhan, Nguyen O Ghel,
Le Thi Kim Mai and Tran Thanh Tra 40*

Effects of Brassinolide on the citrus greening, yield and fruit quality of “Duong” mandarin (*Citrus reticulata* Blanco var. Duong) grown in Long My district, Hau Giang province

*Trang Kien Bush, Huynh Le Anh Nhi,
Tran Van Hau and Tran Sy Hieu 49*

Ảnh hưởng của CO ₂ lên tỉ lệ sống, tăng trưởng, enzyme tiêu hóa và glucose của tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i> Boone, 1931) giai đoạn tôm bột đến tôm giống	Effects of elevated CO ₂ on survival, growth, digestive enzymes and glucose concentration of white leg shrimp (<i>Litopenaeus vannamei</i> Boone, 1931) from postlarvae 15 to juvenile stage
<i>Đỗ Văn Bước, Đỗ Thị Thành Hương, Châu Tài Tao, Trần Ngọc Hải, Atsushi Ishimatsu và Nguyễn Thành Phương</i> 58	<i>Do Van Buoc, Do Thi Thanh Huong, Chau Tai Tao, Tran Ngoc Hai, Atsushi Ishimatsu and Nguyen Thanh Phuong</i> 58
Ảnh hưởng của tảo và mật độ ương lồng lên tỷ lệ sống và tăng trưởng của ấu trùng cầu gai đen <i>Diadema setosum</i> (Leske, 1778)	Effects of different microalgae and larval rearing densities on growth and survival rate of black sea urchin <i>Diadema setosum</i> (Leske, 1778)
<i>Hứa Thái Nhân, Trương Quỳnh Như, Phạm Minh Đức và Trần Ngọc Hải</i> 67	<i>Hua Thai Nhan, Truong Quynh Nhu, Pham Minh Duc and Tran Ngoc Hai</i> 67
Sự thay đổi chất lượng của xúc xích cá lóc có bổ sung lá đinh lăng (<i>Polyscias fruticosa</i>)	Effects of the supplementation of ming aralia (<i>Polyscias fruticosa</i> (L.) Harms) leaves on snakehead fish sausage quality
<i>La Thị Bích Ngoan, Tô Nguyễn Phước Mai, Nguyễn Văn Muồi và Trần Thành Trúc</i> 79	<i>La Thi Bich Ngoan, To Nguyen Phuoc Mai, Nguyen Van Muoi and Tran Thanh Truc</i> 79
Ảnh hưởng tỷ lệ C:N khác nhau lên tăng trưởng và tỷ lệ sống trong ương giống cá kèo (<i>Pseudapocryptes elongates</i>)	Effect of different C:N ratio in bioflocs system on growth and survival rate of mudskipper (<i>Pseudapocryptes elongates</i>) fingerlings
<i>Lê Quốc Việt, Trần Minh Phú và Trần Ngọc Hải</i> 88	<i>Le Quoc Viet, Tran Minh Phu and Tran Ngoc Hai</i> 88
So sánh tăng trưởng và tỉ lệ sống của cá sặc rắn (<i>Trichopodus pectoralis</i> Regan, 1910) giai đoạn ương giống từ ba nguồn cá bố mẹ Nguyễn Hoàng Thanh, Dương Nhựt Long và Dương Thúy Yên	Comparison on growth and survival rates of snakeskin gourami (<i>Trichopodus pectoralis</i> Regan, 1910) fingerlings propagated from different broodstock sources
<i>Nguyễn Thị Hồng Vân và Huỳnh Thành Tới</i> 103	<i>Nguyen Hoang Thanh, Duong Nhut Long and Duong Thuy Yen</i> 96
Ảnh hưởng của độ mặn và tỷ lệ thay thế nước biển bằng nước muối lên tỷ lệ sống và sinh trưởng của <i>Artemia franciscana</i>	Effects of salinity and substitution rates of saline water by sea-salt on the survival and performance of <i>Artemia franciscana</i>
<i>Nguyễn Thị Hồng Vân và Huỳnh Thành Tới</i> 103	<i>Nguyen Thi Hong Van and Huynh Thanh Toi</i> 103
Ảnh hưởng của các mức cho ăn khác nhau lên chất lượng nước, tăng trưởng và hiệu quả sử dụng thức ăn của tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>) nuôi kết hợp với rong câu chỉ (<i>Gracilaria tenuistipitata</i>)	Effects of different feeding rates on water quality, growth and feed efficiency of the black tiger shrimp (<i>Penaeus monodon</i>) co-cultured with red seaweed (<i>Gracilaria tenuistipitata</i>)
<i>Nguyễn Thị Ngọc Anh, Nguyễn Hoàng Vinh, Lâm Mỹ Lan và Trần Ngọc Hải</i> 111	<i>Nguyen Thi Ngoc Anh, Nguyen Hoang Vinh, Lam My Lan and Tran Ngoc Hai</i> 111

Khả năng gây bệnh của vi khuẩn Edwardsiella ictaluri trên cá điêu hồng (*Oreochromis* sp.)

*Nguyễn Trọng Nghĩa và
Đặng Thị Hoàng Oanh 123*

Sử dụng các mô hình nghề cá bền vững cho nghề cá ven bờ huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

Tô Văn Phuong 132

Nghiên cứu bổ sung nguồn carbon ở các giai đoạn khác nhau trong ương áu trùng tôm càng xanh (*Macrobrachium rosenbergii*) bằng công nghệ biofloc

*Trần Ngọc Hải, Trần Thị Thanh Hiền,
Trương Quốc Phú, Trần Thị Tuyết Hoa,
Lê Quốc Việt, Lý Văn Khánh, Trần
Nguyễn Duy Khoa và Châu Tài Tao 141*

Tập 55, Số 3D

Mối quan hệ giữa lợi nhuận tối ưu, lượng đặt hàng tối ưu và giá mua lại trong chuỗi cung ứng xem xét mức lo ngại hao hụt: Trường hợp chuỗi cung ứng tôm sú ở tỉnh Cà Mau

*Nguyễn Thắng Lợi, Châu Thị Lê Duyên và
Trương Quỳnh Hoa 149*

Quy mô thị trường chứng khoán, thị trường tín dụng và tương tác của chúng đến tăng trưởng kinh tế tại các nước đang phát triển

Phạm Thị Hồng Vân 158

Đánh giá sự hài lòng của du khách đối với chất lượng dịch vụ tại khu nghỉ dưỡng MIA Nha Trang

Phi Hải Long 167

Pathogenicity of *Edwardsiella ictaluri* in red tilapia (*Oreochromis* sp.)

*Nguyễn Trọng Nghĩa and
Đặng Thị Hoàng Oanh 123*

Using sustainable fisheries models for coastal fisheries in Nui Thành district, Quang Nam province

To Van Phuong 132

Study on adding carbon at different stages in larval rearing of the giant freshwater prawn (*Macrobrachium rosenbergii*) by biofloc technology

*Tran Ngoc Hai, Tran Thi Thanh Hien,
Truong Quoc Phu, Tran Thi Tuyet Hoa,
Le Quoc Viet, Ly Van Khanh,
Tran Nguyen Duy Khoa and Chau Tai Tao 141*

Vol. 55, No. 3D

Relationships between optimal profits, optimal order quantity and buyback price in supply chain considering loss aversion: A case study of the black tiger shrimp supply chain in Ca Mau province

*Nguyen Thang Loi, Chau Thi Le Duyen and
Truong Quynh Hoa 149*

Stock market and credit market size, and their interaction on economic growth in developing countries

Pham Thi Hong Van 158

Evaluating tourists' satisfaction of MIA Nha Trang resort's service quality

Phi Hai Long 167

THẾ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

1. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép số 101/GP.BTTTT ngày 10 tháng 4 năm 2015; mã số ISSN 1859-2333. Tạp chí thuộc danh mục các tạp chí được tính điểm công trình của một số Hội đồng chúc danh Giáo sư Nhà nước.
2. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ được chia thành bốn (04) phần gồm (i) Khoa học Tự nhiên, Công nghệ và Môi trường; (ii) Nông nghiệp, Thủy sản và Công nghệ Sinh học; (iii) Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục; và (iv) Kinh tế và Pháp luật. Tạp chí công bố và giới thiệu các bài tổng quan (review article), bài của các công trình nghiên cứu (research article) và thông báo khoa học (short communication article) của tác giả trong và ngoài nước. Nội dung công bố là các công trình chưa được xuất bản trên bất kỳ tạp chí nào khác. Tạp chí được xuất bản 9 số/năm, trong đó có 3 số xuất bản bằng tiếng Anh.
3. Bài viết gửi đăng phải tuân thủ theo qui định của Tạp chí và được hướng dẫn chi tiết trên website: sj.ctu.edu.vn.
4. Bài tổng quan không quá 25 trang, bài của các công trình nghiên cứu không quá 16 trang và bài thông báo khoa học không quá 8 trang khổ A4, dòng đôi, kiểu chữ Times New Roman, kích thước 11.
5. Bài viết phải có phần tóm tắt bằng tiếng Việt và tiếng Anh tối đa 250 từ; tựa bài viết và các từ khóa bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
6. Ban Biên tập Tạp chí nhận bài thường xuyên, tổ chức thẩm định và xét duyệt theo qui định của Tạp chí. Bài viết gửi đăng được thẩm định thông qua và được Hội đồng biên tập duyệt đăng sẽ được xuất bản trên số báo định kỳ; được công bố toàn văn tại website: sj.ctu.edu.vn
7. Lệ phí gửi đăng bài là 500.000đ/bài.
8. Bài viết gửi đăng tại địa chỉ: sj.ctu.edu.vn.

Địa chỉ liên hệ:

Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.

Lầu 4, Nhà Điều hành Trường Đại học Cần Thơ, Khu II, Đường 3/2, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: (0292) 3 872 157

Email: tapchidhct@ctu.edu.vn

Giấy phép xuất bản số 101/GP.BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 10/4/2015.

In 100 quyển, khổ 19 x 26cm, tại Công Ty CP In Tổng hợp Cần Thơ.

In xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2019.